

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày: 27-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Thanh Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trịnh Thúy Cơ;

Bà Đào Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Nam - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Công Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Hồng T (Bụng trâu), sinh năm 1990 tại tỉnh Tây Ninh; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Ấp L, xã N, Huyện D; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Phạm Thị H; có vợ (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Bản án số 147/2010/HSPT ngày 30/8/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Bản án số 73/2012/HSST ngày 03/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 01-12-2017. “Có mặt”

Bị hại: Anh Phạm Quốc V, sinh năm 1999. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 30 tháng 11 năm 2017, Lê Hồng T nhận được cuộc gọi điện thoại của một người đàn ông tên X (không rõ họ tên, địa chỉ) nhờ T tiêu thụ giúp 01 xe mô tô do trộm cắp mà có sang khu vực xã G, huyện Đ, tỉnh Long An sẽ trả công với số tiền là 500.000 đồng và nói rằng xe mô tô này đang ở khu vực

cầu K13, xã M, Huyện D, tỉnh Tây Ninh thì T đồng ý. Sau đó, T đi bộ từ nhà ra khu vực bờ kênh Đông thuộc ấp L, xã N, Huyện D thì gặp 01 người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) điều khiển xe mô tô, không rõ biển số chở T đi đến khu vực cầu K13 nhận xe mô tô để tiêu thụ. Khi đến nơi thì T gặp 01 người thanh niên khác (không rõ họ tên, địa chỉ) đang đứng cạnh xe mô tô biển số 70E1-275.07, người thanh niên này giao xe mô tô và 01 cây đoản hình chữ “T” cho T để T điều khiển đem đi tiêu thụ như đã hứa hẹn với người đàn ông tên Xe. Sau khi nhận xe mô tô biển số 70E1-275.07, T điều khiển xe này về nhà tại ấp L, xã N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh cất xe và ngủ. Đến khoảng 06 giờ ngày 01 tháng 12 năm 2017, T điều khiển xe đi tiêu thụ, khi đi đến khu vực xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì xảy ra va chạm giao thông và bị Công an xã P tạm giữ phương tiện. T khai nhận xe mô tô biển số 70E1-275.07 là do trộm cắp mà có và đang trên đường đi tiêu thụ nên vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu xử lý theo thẩm quyền.

Qua điều tra xác định, xe mô tô biển số 70E1-275.07 thuộc quyền sở hữu của anh V, sinh năm 1999, ngụ ấp T, xã N, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh bị kẻ gian lấy trộm vào ngày 30 tháng 11 năm 2017 tại quán nước “Bi Bi” thuộc ấp A xã M, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Lê Hồng T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số 41/KLĐG-HĐĐG ngày 05/12/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Huyện Dương Minh Châu, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu trắng-đen-bạc, biển số 70E1-275.07, xe đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 30/11/2017 có giá trị là 13.090.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ và giao trả cho anh V 01 (một) xe mô tô biển số 70E1-275.07. Các vật chứng còn thu giữ gồm: 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, Model 1280, bên trong có 01 (một) sim số 0965798957; 01 (một) điện thoại di động màu trắng, hiệu Samsung; 01 (một) cây đoản bằng kim loại hình chữ “T” có một đầu dẹp.

Về trách nhiệm dân sự, anh V sau khi đã nhận lại xe mô tô biển số 70E1-275.07 không yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với hành vi của người đàn ông tên X và 02 người thanh niên trong vụ án hiện tại chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản trong vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu đã ra quyết định tách vụ án để xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS-DMC ngày 07-02-2018 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Hồng T (Bụng trâu) về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm đ, khoản 2, Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Hồng T (Bụng trâu) phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt bị cáo Lê Hồng T (Bụng trâu) từ 30 đến 36 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp:

Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia, màu đen, Model 1280 (cũ) đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim số 0965798957, số IMEL: 355096015765570.

Tuyên tịch thu và tiêu hủy: 01 cây đoản bằng kim loại hình chữ “T” có 01 đầu đẹp.

Tuyên trả cho bị cáo: 01 điện thoại di động màu trắng, hiệu Samsung, đã qua sử dụng không có sim, số IMEL: 359359051343843.

Bị cáo Lê Hồng T (Bụng trâu) nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Lê Hồng T (Bụng trâu) không hứa hẹn trước, nhưng bị cáo biết rõ xe mô tô biển số 70E1-275.07 là xe do người khác phạm tội mà có nhưng vẫn nhận lời của một người đàn ông tên X (không rõ họ tên, địa chỉ) đi tiêu thụ tài sản trên. Trong quá trình bị cáo chạy xe đi tiêu thụ thì gây ra tai nạn giao thông, hành vi phạm tội của bị cáo bị phát hiện và bị bắt giữ. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra làm rõ. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Hồng T phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Bị cáo có hai tiền án về các tội “Cố ý gây thương tích” và “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, bản án số 73/2012/HS-ST ngày 03-8-2012 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã xét xử bị cáo với tình tiết tăng nặng là tái phạm, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội, do đó lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm. Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu truy tố bị cáo với tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân và làm mất trật tự trị an tại địa phương. Do lười lao động nhưng muốn có tiền tiêu

xài không bằng lao động chân chính nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã có tiền án trộm cắp tài sản và cố ý gây thương tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo chưa ăn năn, chưa hối cải. Do đó cần có mức hình phạt thật nghiêm đối với bị cáo và cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đảm bảo tính răn đe và phòng chống tội phạm.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt.

[6] Đối với hành vi của người đàn ông tên X và 02 người thanh niên trong vụ án hiện tại chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên khi nào xác định được sẽ xử lý sau. Đối với hành vi trộm cắp tài sản trong vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu đã ra quyết định tách vụ án để xử lý theo quy định.

[7] Biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Anh V đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng trong vụ án: Các công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, còn giá trị thì tịch thu sung quỹ như điện thoại di động, không có giá trị sử dụng thì tịch thu tiêu hủy. Đối với điện thoại di động thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm thì tuyên trả cho bị cáo.

[8] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ, khoản 2, Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

1/ Tuyên bố bị cáo Lê Hồng T (Bụng trâu) phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt bị cáo Lê Hồng T (Bụng trâu) 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-12-2017.

2/ Về biện pháp tư pháp:

Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia, màu đen, Model 1280 (cũ) đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim số 0965798957, số IMEL: 355096015765570.

Tuyên tịch thu và tiêu hủy: 01 cây đoản bằng kim loại hình chữ “T” có 01 đầu đẹp.

Tuyên trả cho bị cáo: 01 điện thoại di động màu trắng, hiệu Samsung, đã qua sử dụng không có sim, số IMEL: 359359051343843.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu đang quản lý.

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Lê Hồng T (Bụng trâu) phải chịu 200.000 đồng.

4/ Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- CC THA Huyện DMC;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Cơ quan điều tra Công an Huyện DMC;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an Huyện DMC;
- Lưu HS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Mai Thanh Tú